

THỰC TRẠNG CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG CHUNG TỚI CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ TỈNH BẮC NINH

Nguyễn Văn Phúc*; Lê Thị Thanh Thủy**
Trần Thanh Tùng***

Tóm tắt:

Sử dụng phương pháp quan sát sư phạm và phỏng vấn để đánh giá thực trạng các yếu tố ảnh hưởng chung tới công tác Giáo dục thể chất (GDTC) cho học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh gồm: Thực trạng nhận thức, hoạt động lãnh đạo chỉ đạo, cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên phục vụ GDTC. Kết quả cho thấy: Các trường THCS tỉnh Bắc Ninh đã thực hiện tốt chương trình GDTC theo quy định, công tác GDTC tại các trường THCS tỉnh Bắc Ninh đã được Chi ủy, Ban giám hiệu các trường quan tâm hợp lý; Tuy nhiên, lực lượng giáo viên và cơ sở vật chất phục vụ công tác GDTC còn thiếu cả về số lượng và chất lượng, vẫn còn có giáo viên và học sinh nhận thức chưa đúng về tầm quan trọng của công tác GDTC và Thể thao trường học trong việc phát triển thể lực của học sinh.

Từ khóa: Giáo dục thể chất, yếu tố ảnh hưởng chung, THCS, Bắc Ninh.

Actual situation of factors affecting the Physical Education activity for secondary students in Bac Ninh province

Summary:

The topic has applied the method of pedagogical observation and interview to assess the current status of factors affecting the Physical Education activity for secondary students in Bac Ninh province. The factors include: current status of awareness, leadership activities direction, facilities, teaching staff to perform physical education activity. The results show that: Secondary schools in Bac Ninh province have well implemented the physical education program according to regulations, and the work of physical education in secondary schools in Bac Ninh province has received reasonable attention from the Party Committee and school administrators; however, the force of teachers and facilities for PE is still lacking in both quantity and quality. There are still teachers and students who are not aware of the important role of PE and Sports in the physical development of students.

Keywords: Physical education, common influencing factors, lower secondary school, Bac Ninh.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Bắc Ninh là tỉnh có nền kinh tế phát triển, có điều kiện tự nhiên và xã hội tốt để phát triển thể chất nói chung và thể lực nói riêng cho học sinh. Tuy vậy, trên thực tế, trình độ thể lực của học sinh nói chung và học sinh THCS nói riêng lại phát triển chưa tương xứng với tiềm năng sẵn có của tỉnh về kinh tế, xã hội, truyền thống văn hóa, bề dày lịch sử... Kết quả kiểm tra tại các trường cho thấy còn nhiều học sinh không đạt trình độ phát triển thể lực theo chuẩn quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Có nhiều yếu tố chung cũng như đặc thù ảnh hưởng tới công tác GDTC và thể thao trường học quyết định sự phát triển thể lực của học sinh THCS trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Chỉ khi đánh giá chính xác các yếu tố ảnh hưởng mới cho

phép lựa chọn, xây dựng và tác động các giải pháp phù hợp, có hiệu quả để nâng cao hiệu quả công tác GDTC nhằm phát triển thể lực cho đối tượng nghiên cứu. Trong thực tiễn, vấn đề đánh giá thực trạng các yếu tố ảnh hưởng chung tới công tác GDTC cho học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh lại chưa được quan tâm nghiên cứu, vì vậy, đây là vấn đề khoa học đặt ra có tính cấp thiết, có ý nghĩa thực tiễn cao.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp quan sát sư phạm; Phương pháp phỏng vấn; phương pháp toán học thống kê.

Nghiên cứu được tiến hành tại 12 trường THCS trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, gồm:

02 trường THCS trọng điểm (theo Quyết

*PGS.TS; **TS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

***ThS, Khoa Giáo dục thể chất và Quốc phòng, Trường Đại học Hà Nội

định): Trường THCS Nguyễn Đăng Đạo, TP. Bắc Ninh; Trường THCS Từ Sơn, Thị xã Từ Sơn.

04 trường THCS khu vực thành thị (theo địa giới hành chính): Trường THCS Ninh Xá, TP. Bắc Ninh; Trường THCS Đại Phúc, TP. Bắc Ninh; Trường THCS Châu Khê, Thị xã Từ Sơn; Trường THCS Đình Bảng, Thị xã Từ Sơn.

06 trường THCS khu vực nông thôn (theo địa giới hành chính): Trường THCS Vũ Kiệt, huyện Thuận Thành; Trường THCS Phương Liễu, huyện Quê Võ; Trường THCS Thị trấn Thứa, huyện Lương Tài; Trường THCS Hoàn Sơn, huyện Tiên Du; Trường THCS Đại Bái, huyện Gia Bình; Trường THCS Thị trấn Chờ, Yên Phong.

Đối tượng phỏng vấn: 1398 học sinh, 28 giáo viên thể dục, 38 giáo viên các môn học khác và 12 cán bộ quản lý thuộc 12 trường THCS đối tượng khảo sát.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Xác định các yếu tố ảnh hưởng tới công tác giáo dục thể chất cho học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh

Tiến hành xác định các yếu tố ảnh hưởng tới công tác GDTC cho học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh thông qua tham khảo tài liệu, quan sát sự phạm và phỏng vấn các giáo viên giảng dạy Thể dục tại các trường THCS tỉnh Bắc Ninh, các chuyên gia GDTC. Số phiếu phát ra là 38, thu về là 35, trong đó có 26 giáo viên Thể dục có thời gian giảng dạy từ 10 năm trở lên và 9 chuyên gia GDTC tại Trường Đại học TDDT Bắc Ninh và các trường đại học có đào tạo chuyên ngành GDTC. Kết quả đã lựa chọn được 13 yếu tố ảnh hưởng tới công tác GDTC quyết định sự phát triển thể lực của học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh thuộc 3 nhóm, gồm:

Nhóm các yếu tố ảnh hưởng chung tới công tác GDTC (4 yếu tố):

Nhận thức về vai trò, tác dụng của công tác GDTC và Thể thao trường học

Hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của Ban giám hiệu về công tác GDTC

Cơ sở vật chất phục vụ công tác GDTC và Thể thao trường học

Đội ngũ giáo viên môn học Thể dục tại các trường THCS

Nhóm các yếu tố ảnh hưởng tới công tác GDTC nội khóa (6 yếu tố):

Chương trình GDTC nội khóa

Hình thức tổ chức giờ học GDTC nội khóa

Phương pháp dạy học GDTC nội khóa

Phương tiện dạy học trong các giờ học GDTC nội khóa

Mật độ chung, mật độ VĐ và cường độ vận động trong giờ học nội khóa

Mức độ yêu thích và tính tích cực học tập môn học GDTC nội khóa

Nhóm các yếu tố ảnh hưởng tới phong trào thể thao ngoại khóa (3 yếu tố):

Nội dung hoạt động thể thao ngoại khóa

Hình thức hoạt động thể thao ngoại khóa

Động cơ, nhu cầu tập luyện thể thao ngoại khóa của học sinh

2. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng chung tới công tác GDTC tại các trường THCS tỉnh Bắc Ninh

2.1. Thực trạng nhận thức về vai trò, tác dụng của công tác GDTC và Thể thao trường học

Tiến hành khảo sát nhận thức của cán bộ, giáo viên, HS các trường THCS tỉnh Bắc Ninh về vai trò và tác dụng của công tác GDTC và Thể thao trường học trong việc phát triển thể lực cho học sinh thông qua phỏng vấn 1398 học sinh, 28 giáo viên Thể dục, 38 giáo viên các môn học khác và 12 cán bộ quản lý thuộc 12 trường THCS đối tượng khảo sát, đồng thời so sánh về sự khác biệt kết quả trả lời phỏng vấn giữa các đối tượng. Phỏng vấn được tiến hành bằng phiếu hỏi. Kết quả phỏng vấn được trình bày tại bảng 1.

Qua bảng 1. cho thấy:

Nhận thức về vai trò, tác dụng của GDTC và Thể thao trường học của các đối tượng khác nhau là khác nhau. Khi so sánh kết quả phỏng vấn nhận thức về tầm quan trọng và vai trò của GDTC và Thể thao trường học của các nhóm đối tượng bằng χ^2 cho thấy có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê ($P < 0.05$).

Đối tượng giáo viên Thể dục tại các trường THCS và cán bộ quản lý nhận thức đúng nhất về vai trò và tác dụng của GDTC và Thể thao trường học trong nhà trường các cấp. 100% các giáo viên Thể dục đánh giá môn học GDTC rất quan trọng và nhận thức đúng tác dụng tích cực của công tác GDTC và thể thao trường học với học sinh. 100% số cán bộ quản lý nhận thức

Bảng 1. Kết quả khảo sát nhận thức về vai trò và tác dụng của công tác GDTC và Thể thao trường học (n=1476)

Nội dung	Cán bộ quản lý (n=12)		Giáo viên Thể dục (n=28)		Giáo viên các môn khác (n=38)		Học sinh (n=1398)		So sánh	
	m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%	χ ²	P
Nhận thức về tầm quan trọng của tập luyện TDTT										
Rất quan trọng	10	83.33	28	100	6	15.79	368	26.32	67.67	<0.05
Quan trọng	2	16.67	0	0	26	68.42	807	57.73		
Không quan trọng	0	0	0	0	6	15.79	223	15.95		
Tác dụng của công tác GDTC và Thể thao trường học										
Phát triển thể lực	11	91.67	28	100	23	60.53	536	38.34	15.44	<0.05
Phát triển và hoàn thiện hình thể	10	83.33	28	100	22	57.89	580	41.49		
Giáo dục ý chí, đạo đức	10	83.33	28	100	19	50	596	42.63		
Giải trí, thư giãn	11	91.67	26	92.86	26	68.42	544	38.91		
Tạo hưng phấn, giúp tiếp thu các môn học tốt hơn	10	83.33	25	89.29	25	65.79	564	40.34		
Sử dụng quỹ thời gian hợp lý, phòng tránh tệ nạn xã hội	11	91.67	26	92.86	21	55.26	572	40.92		
Tốn kém thời gian	2	16.67	0	0	6	15.79	128	9.16		
Tốn kém tiền bạc	2	16.67	0	0	8	21.05	140	10.01		
Không có tác dụng phát triển thể lực	1	8.33	0	0	9	23.68	112	8.01		
Gây mệt mỏi, ảnh hưởng xấu tới việc học tập	1	8.33	0	0	7	18.42	132	9.44		

GDTC và thể thao trường học là rất quan trọng và quan trọng, trong đó tỷ lệ đánh giá ở mức rất quan trọng chiếm 83.33%. Đây là một lợi thế trong quá trình nâng cao chất lượng, hiệu quả GDTC trong các trường THCS trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Ở nhóm đối tượng học sinh và giáo viên các môn học khác vẫn còn một tỷ lệ không nhỏ (gần 16%) nhận thức chưa đúng về vai trò, tầm quan trọng của công tác này, coi đó là môn học không quan trọng, gây tốn kém thời gian, tốn kém tiền bạc, không có tác dụng phát triển thể lực và gây mệt mỏi, ảnh hưởng xấu tới việc học tập. Đây là nhóm đối tượng sẽ làm hạn chế sự phát triển phong trào tập luyện TDTT trong trường học. Chính vì vậy, cần có các giải pháp tác động nhằm

nâng cao nhận thức của nhóm đối tượng này về vị trí, vai trò của GDTC và Thể thao trường học trong các trường THCS tỉnh Bắc Ninh.

2.2. Thực trạng hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của Ban giám hiệu các trường về công tác GDTC và Thể thao trường học

Đánh giá thực trạng hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Giám hiệu các trường về công tác GDTC và Thể thao trường học trong các trường THCS tỉnh Bắc Ninh thông qua khảo sát 78 cán bộ giáo viên, trong đó có 28 giáo viên Thể dục, 38 giáo viên các môn học khác và 12 cán bộ quản lý (Ban giám hiệu) thuộc 12 trường THCS đối tượng khảo sát. Phỏng vấn được tiến hành bằng phiếu hỏi. Kết quả chi tiết được trình bày tại bảng 2.

Bảng 2. Thực trạng hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Giám hiệu các trường THCS tỉnh Bắc Ninh về công tác GDTC và thể thao trường học

Nội dung	Cán bộ quản lý (n=12)		Giáo viên Thể dục (n=28)		Giáo viên các môn khác (n=38)		So sánh	
	m _i	%	m _i	%	m _i	%	χ ²	P
Rất quan tâm	10	83.33	16	57.14	20	52.63	1.499	>0.05
Quan tâm	2	16.67	12	42.86	17	44.74		
Không quan tâm	0	0	0	0	1	2.63		

Qua bảng 2 cho thấy:

Câu trả lời của các cán bộ quản lý, giáo viên Thể dục và giáo viên các môn học khác đều tương đối đồng nhất, không có sự khác biệt về sự quan tâm của Ban Giám hiệu các trường tới hoạt động GDTC nội khóa và thể thao ngoại khóa. 100% số cán bộ quản lý, giáo viên TĐTT và tới 97.37% số giáo viên các môn học khác đều đánh giá hoạt động động lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Giám hiệu các trường ở mức rất quan tâm và quan tâm.

Có thể khẳng định, đây là một ưu điểm trong việc phát triển các hoạt động GDTC nội khóa và Thể thao ngoại khóa nhằm nâng cao thể lực cho học sinh các trường THCS tỉnh Bắc Ninh.

2.3. Thực trạng cơ sở vật chất phục vụ công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học

Tiến hành khảo sát thực trạng cơ sở vật chất phục vụ công tác GDTC và thể thao trường học thông qua quan sát sự phạm và phỏng vấn trực tiếp các giáo viên Thể dục, cũng như phân tích các tài liệu có liên quan đã cho thấy:

Với các loại sân tập, nhà tập có khán đài, hầu hết các trường THCS tỉnh Bắc Ninh thuộc đối tượng khảo sát đều không có các loại sân tập này.

Với các loại sân tập, nhà tập không có khán đài, có 2 trường có sân vận động, chất lượng tốt, 2 trường có sân tập điền kinh, 1 trường có sân bóng chuyền, 4 trường có nhà tập thể chất và 2 trường có các loại sân tập khác. Nếu tính tỷ lệ trung bình các loại sân tập, nhà tập không có khán đài trên tổng số trường được khảo sát thì tỷ lệ cao nhất mới chỉ đạt 0.33 nhà tập/trường, nghĩa là cứ 3 trường khảo sát mới có 1 trường có nhà tập thể chất không có khán đài. Các loại sân tập, nhà tập khác còn chiếm tỷ lệ ít hơn. Các loại sân tập, nhà tập đều được đánh giá chất lượng ở mức trung bình trở lên, tuy nhiên, mức độ đáp ứng nhu cầu sử dụng thì đều ở mức độ thấp.

Với dụng cụ tập luyện: Các loại dụng cụ tập luyện tương đối đa dạng về chủng loại, nhưng đều có số lượng rất ít, chất lượng chủ yếu ở mức độ trung bình và mức độ đáp ứng nhu cầu rất thấp nếu so sánh với số lượng học sinh tham gia học tập môn học GDTC cả nội khóa và ngoại khóa. Đây không chỉ là khó khăn trong công tác GDTC cho học sinh THCS của tỉnh Bắc Ninh mà là đặc điểm chung trong công tác GDTC tại các trường học trên cả nước.

Tóm lại, cơ sở vật chất phục vụ công tác GDTC trong các trường THCS tỉnh Bắc Ninh còn thiếu cả về số lượng và chất lượng, chưa đáp ứng được nhu cầu học tập GDTC nội khóa và ngoại khóa của học sinh. Chính vì vậy, cần có những giải pháp phù hợp trong sử dụng cơ sở vật chất, cũng như nâng cao số lượng và chất lượng cơ sở vật chất phục vụ GDTC và hoạt động thể thao ngoại khóa cho đối tượng nghiên cứu.

2.4. Thực trạng đội ngũ giáo viên môn học Thể dục tại các trường THCS tỉnh Bắc Ninh

Đánh giá thực trạng đội ngũ giáo viên môn học Thể dục tại 12 trường THCS tỉnh Bắc Ninh thông qua phân tích hồ sơ cán bộ và phỏng vấn trực tiếp các giáo viên Thể dục tại các Trường. Kết quả được trình bày tại bảng 3.

Qua bảng 3 cho thấy:

Trong 12 trường khảo sát có tổng số 28 giáo viên Thể dục (không tính giáo viên kiêm nhiệm). Như vậy, trung bình mỗi trường có 2.33 giáo viên Thể dục. Trong 12 trường khảo sát có tổng số 9758 học sinh, với tổng số 267 lớp. Như vậy, trung bình mỗi giáo viên Thể dục phải giảng dạy 9.54 lớp học với 349 học sinh. Đây là con số tính riêng cho giờ học GDTC chính khóa, chưa tính hoạt động Thể thao ngoại khóa. Trên thực tế, do trường THCS Đình Bảng, THCS Châu Khê và THCS Thị trấn Chờ có tới 4 giáo viên Thể dục nên các trường còn lại, chủ yếu là

Bảng 3. Thực trạng đội ngũ giáo viên Thể dục tại các trường THCS tỉnh Bắc Ninh (n=12 trường)

Trường	Tổng số	Tỷ lệ / giáo viên	Giới tính		Trình độ			Thâm niên công tác		Số lượng (*)
			nữ	nam	Sau đại học	Đại học	Khác	>10 năm	<10 năm	
Tổng số giáo viên	28	-	10	18	1	27	0	15	13	1
Tổng số học sinh	9758	348.5	-	-	-	-	-	-	-	-
Tổng số lớp	267	9.54	-	-	-	-	-	-	-	-
Tỷ lệ trung bình giáo viên/trường	2.33	-	-	-	-	-	-	-	-	-

(* giáo viên được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, cập nhật các kiến thức mới trong 3 năm tính tới thời điểm khảo sát)

1-2 giáo viên thể dục. Như vậy, có thể thấy số lượng giáo viên Thể dục còn rất thiếu, dẫn tới giáo viên phải làm việc nhiều, ít có thời gian chăm lo cho hoạt động thể thao ngoại khóa của học sinh.

Về đặc điểm đội ngũ giáo viên Thể dục tại các trường trong diện khảo sát: Có khoảng 30% là nữ. Trong số 28 giáo viên, chỉ có 01 có trình độ thạc sĩ, còn lại đều có trình độ đại học. Thâm niên công tác của các giáo viên có tới gần 50% là từ 10 năm trở lên, đây là lực lượng giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy và có trình độ chuyên môn tốt. Tuy nhiên, trong thời gian 3 năm tính tới thời điểm tiến hành khảo sát, chỉ có 01 giáo viên Thể dục được cử tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, cập nhật các kiến thức mới. Đây là một trong số những vấn đề dẫn tới hạn chế trong đổi mới phương pháp dạy học cũng như cập nhật các kiến thức, phương pháp mới trong dạy học Thể dục trong các trường THCS tỉnh Bắc Ninh, và cần có các giải pháp phù hợp để cải thiện vấn đề trên.

Như vậy, có thể thấy đội ngũ giáo viên dạy học Thể dục tại các trường THCS trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh còn thiếu về số lượng và chưa được thường xuyên tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn cũng như cập nhật các kiến thức mới trong dạy học môn học này.

KẾT LUẬN

Xác định được 13 yếu tố ảnh hưởng tới công tác GDTC quyết định sự phát triển thể lực của học sinh THCS tỉnh Bắc Ninh thuộc 3 nhóm: Nhóm các yếu tố ảnh hưởng chung tới công tác GDTC và Thể thao trường học (4 yếu tố); Nhóm

các yếu tố ảnh hưởng tới công tác GDTC nội khóa (6 yếu tố); Nhóm các yếu tố ảnh hưởng tới phong trào thể thao ngoại khóa (3 yếu tố).

Thực trạng nhóm các yếu tố ảnh hưởng chung tới công tác GDTC và Thể thao trường học: Các trường THCS tỉnh Bắc Ninh đã thực hiện tốt chương trình GDTC theo quy định, công tác GDTC đã được Chi ủy, Ban giám hiệu các trường quan tâm hợp lý; Tuy vậy, lực lượng giáo viên và cơ sở vật chất phục vụ công tác GDTC còn thiếu cả về số lượng và chất lượng; Vẫn còn có giáo viên và học sinh nhận thức chưa đúng về tầm quan trọng của công tác GDTC tới sự phát triển thể lực của học sinh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2018), *Luật thể dục, thể thao, Quốc hội 14, kỳ họp thứ X, số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018.*
2. Thủ tướng chính phủ (2010), *Quyết định số 2198/QĐ-TTg ngày 3/12/2010 về việc phê duyệt chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2020.*
3. Thủ tướng chính phủ (2015), *Nghị định số 11/2015/NĐ-CP ngày 31/01/2015 Quy định về GDTC và hoạt động thể thao trong nhà trường.*
4. Thủ tướng Chính phủ (2016), *Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 phê duyệt Đề án tổng thể phát triển GDTC và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.*
5. Nguyễn Toán, Phạm Danh Tôn (2006), *Lý luận và Phương pháp TĐTT*, Nxb TĐTT, Hà Nội.